

- Cấp bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe . . . . . 0,50 đồng ;
- Kiểm tra an toàn định kỳ 2,50 đồng.

**VII. XỬ LÝ**

**1. Phạt tiền từ 2 đồng đến 5 đồng với những vi phạm như sau :**

- Sử dụng xe chưa đăng ký để lưu thông trên đường giao thông công cộng hoặc xe để quá thời hạn quy định đăng ký và để quá thời hạn quy định kiểm tra an toàn xe ;
- Xe thay đổi chủ không làm thủ tục sang tên đổi chủ đúng thời hạn quy định ;
- Biển số bị mờ, bị bong sơn trông không rõ, chủ xe không sơn lại ;
- Thay đổi tính chất chuyên chở, thay đổi kiểu xe, thay đổi toàn bộ động cơ hoặc khung xe không khai trình với cơ quan công an ;
- Xe không bảo đảm an toàn.

**2. Phạt tiền từ 5 đồng đến 20 đồng đối với những vi phạm sau đây :**

- Xóa hoặc tự ý sửa chữa lại số máy hoặc số khung xe ;
- Dùng biển số đăng ký xe không phải biển số của cơ quan công an cấp phát ;
- Lấy biển số của xe này gắn sang xe khác ;
- Xe hỏng nát tháo gỡ lấy phụ tùng không khai trình với cơ quan công an quản lý xe đó ;
- Hủy hoại xe để lấy có hợp pháp hóa tháo gỡ phụ tùng.

Ngoài việc phạt tiền, nếu có mục đích chính trị hoặc hình sự sẽ bị truy tố trước pháp luật.

**VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Cục cảnh sát giao thông thuộc Bộ Nội vụ có nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc và nắm tình hình xe của các Sở, Ty công an thực hiện thông tư này.

Các Sở, Ty công an có nhiệm vụ trực tiếp đăng ký quản lý xe của người nước ngoài, hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện thông tư này ở các cơ quan công an cấp quận, khu, huyện, thị xã trong phạm vi mình quản lý; tổ chức theo dõi để nắm được tình hình xe và phát hiện những trường hợp xe không hợp pháp và những hoạt động phi pháp đối với xe.

Cơ quan công an cấp quận, khu, huyện, thị xã trực tiếp đăng ký quản lý các loại xe đạp

máy, xe mô-tô và xe xích-lô máy của cán bộ và nhân dân có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú chờ phân công công tác ở địa phương mình, giải quyết nhanh gọn tránh gây phiền hà cho nhân dân.

Thông tư này thay thế những văn bản về quy định đăng ký quản lý các loại xe đạp máy, xe mô-tô và xe xích-lô máy trước đây và có hiệu lực thi hành từ ngày ban hành.

*Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 1977*

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ  
**Thứ trưởng**  
**NGUYỄN TÀI**

*Chú thích : Không in các mẫu.*

**ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT  
NHÀ NƯỚC**

**QUYẾT ĐỊNH số 341-KHKT/QĐ ngày  
4-10-1977 ban hành một tiêu chuẩn  
Nhà nước.**

**CHỦ NHIỆM  
ỦY BAN KHOA HỌC VÀ  
KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC**

*Căn cứ nghị định số 123-CP ngày 24-8-1963 của Hội đồng Chính phủ về việc nghiên cứu, xây dựng, xét duyệt, ban hành và quản lý các tiêu chuẩn kỹ thuật của sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp,*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1** - Nay ban hành tiêu chuẩn Nhà nước TCVN 1983 - 77 Cân treo. Yêu cầu kỹ thuật.

**Điều 2** - Tiêu chuẩn trên ban hành để chính thức áp dụng, có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 1978 và phải được nghiêm chỉnh chấp hành trong tất cả các ngành, các địa phương có liên quan.

*Hà Nội, ngày 4 tháng 10 năm 1977*

K.T Chủ nhiệm  
Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước  
**Phó chủ nhiệm**  
**LÊ KHẮC**

096494207 \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com